

Số: 179 /KH-LĐT BXH

Bình Phước, ngày 12 tháng 7 năm 2018

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Ngành Lao động- Thương binh và Xã hội chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2018 - 2020

Thực hiện Kế hoạch số 284/KH-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2016 – 2020;

Thực hiện Công văn số 1859/UBND-KGVX ngày 02/7/2018 của UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Kế hoạch “Cả nước chung tay vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau” năm 2018,

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch tổ chức Phong trào thi đua “Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2018-2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Hưởng ứng và thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” (sau đây gọi tắt là phong trào thi đua) nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bình Phước giai đoạn 2018-2020 góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Ngành.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng trong toàn ngành Lao động – TB&XH tỉnh Bình Phước, dưới nhiều hình thức, nội dung phong phú, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị, gắn với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, những sáng kiến, kinh nghiệm hay, mô hình, cách làm sáng tạo trong thực hiện phong trào thi đua và Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo bền vững.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả không phô trương, hình thức.

II. CHỦ ĐỀ, NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Chủ đề

“Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước chung tay vì người nghèo- Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

2. Nội dung phong trào thi đua

2.1. Thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị

a) Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, phấn đấu bình quân mỗi năm giảm 0,5% tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016 - 2020; cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo. Thực hiện giảm nghèo tập trung ở những xã có tỷ lệ hộ nghèo cao nhất tỉnh, các xã, thôn thuộc diện khó khăn, đặc biệt khó khăn. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách, cải thiện nâng mức sống cho đối tượng chính sách xã hội; 100% đối tượng đủ điều kiện được hưởng trợ cấp xã hội thường xuyên tại cộng đồng.

b) Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách ưu đãi, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho Người có công với cách mạng, nhất là đối với hộ người có công nghèo, cận nghèo; phấn đấu đến năm 2020 xóa 100% số hộ nghèo thuộc đối tượng người có công với cách mạng. Duy trì 100% xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ, người có công.

c) Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo đáp ứng với yêu cầu hội nhập quốc tế. Ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhất là lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, người dân thuộc xã khó khăn, đặc biệt khó khăn.

- Chú trọng phát triển thị trường lao động, đặc biệt quan tâm đến công tác xuất khẩu lao động, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động, đặc biệt là người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo được tiếp cận với thị trường lao động và các chính sách trợ giúp giải quyết việc làm.

d) Tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội. Nâng cao chất lượng và công tác cai nghiện, quản lý sau cai; phòng ngừa, giảm phát sinh mới tệ nạn mại dâm dưới nhiều hình thức góp phần đảm bảo an toàn, trật tự xã hội.

e) Thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em, quan tâm chăm sóc trẻ em nghèo, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ mồ côi, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, tạo môi trường an toàn, lành mạnh để trẻ em được phát triển toàn diện; ngăn chặn và đẩy lùi các nguy cơ xâm hại trẻ em; 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được bảo vệ, chăm sóc.

f) Tạo chuyển biến, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm về bình đẳng giới trong xã hội; nâng cao vai trò của phụ nữ trong tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội; tạo điều kiện để phụ nữ nghèo được tiếp cận với các dịch vụ trợ

giúp nhằm cải thiện, nâng cao chất lượng đời sống, đặc biệt là phụ nữ thuộc hộ nghèo dân tộc thiểu số.

2.2. Thực hiện các hoạt động khác

- Tiếp tục hướng dẫn các xã thực hiện và hoàn thành các tiêu chí về đích nông thôn mới theo lĩnh vực Ngành quản lý.

- Hằng năm tổ chức phát động tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Ngành tích cực tham gia ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” của tỉnh.

III. GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020; Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 – 2020; Kế hoạch số 318/KH-UBND ngày 28/12/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tỉnh Bình Phước giai đoạn 2016 – 2020.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thi đua; thay đổi nhận thức của người dân trong công tác giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động vươn lên của người nghèo, phát huy mạnh mẽ tính dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động giảm nghèo. Phổ biến, nêu gương học tập, triển khai nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo bền vững hàng năm, giai đoạn 5 năm 2016 – 2020.

3. Tăng cường công tác đào tạo nghề bằng nhiều hình thức. Gắn công tác đào tạo nghề với giải quyết việc làm, đẩy mạnh hoạt động giới thiệu việc làm tạo điều kiện cho lao động sau đào tạo tìm được việc làm.

4. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội để trợ giúp đối tượng người nghèo. Quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ kịp thời các hộ bị thiệt hại do ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, hạn chế tái nghèo, phát sinh nghèo từ các nguyên nhân rủi ro.

5. Tập trung nguồn lực cho phát triển kinh tế, đặc biệt ở các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, thôn, ấp đặc biệt khó khăn. Lồng ghép việc thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo nói chung và các chính sách giảm nghèo đặc thù với các dự án thuộc chương trình ở các xã, thôn, ấp đặc biệt khó khăn.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện gắn với sơ kết, tổng kết, khen thưởng, rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác triển khai chương trình giảm nghèo và tổ chức phong trào thi đua.

IV. TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chuẩn thi đua

1.1. Đối với các phòng nghiệp vụ Sở

- Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách, chương trình liên quan đến công tác giảm nghèo bền vững theo chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền. Có sáng kiến, giải pháp trong việc tham mưu ban hành, tổ chức, hướng dẫn triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hoặc tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong việc giảm nghèo.

- Chủ động, tích cực lồng ghép các nội dung thực hiện giảm nghèo bền vững trong triển khai các hoạt động chuyên môn của phòng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Ngành.

- Tích cực và có nhiều sáng kiến, giải pháp trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chung tay giúp đỡ người nghèo.

1.2. Đối với các đơn vị trực thuộc

Thực hiện tốt công tác quản lý, chăm sóc các đối tượng tại Trung tâm; có nhiều sáng kiến, giải pháp trong tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gắn với việc thực hiện công tác giảm nghèo, hỗ trợ người nghèo.

1.3. Đối với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã

- Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn với các giải pháp thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của địa phương.

- Tham mưu lựa chọn từ 01 đến 02 xã có tỷ lệ hộ nghèo cao nhất trên địa bàn huyện, thị xã để làm điểm về giảm nghèo trong giai đoạn từ năm 2018-2020; phấn đấu trong giai đoạn 2018-2020 giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn đạt và vượt chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra cho mỗi năm.

1.4. Đối với công chức, viên chức, người lao động

- Tích cực tham gia các hoạt động ủng hộ, giúp đỡ người nghèo và chương trình giảm nghèo bền vững.

- nỗ lực công tác, có sáng kiến trong việc tham mưu ban hành các chương trình, chính sách, hướng dẫn thực hiện và tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong thực hiện chương trình giảm nghèo.

2. Hình thức khen thưởng

- Hình thức và mức khen thưởng cấp Nhà nước: Thực hiện theo quy định tại điểm b mục 2 phần IV của Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1258/QĐ-TTg ngày 21/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Ban thi đua khen thưởng Trung ương.

- Hình thức và mức khen thưởng cấp tỉnh: Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng Bằng khen cho cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và xét tặng Cờ cho đơn vị xuất sắc nhất vào dịp tổng kết phong trào thi đua theo hướng dẫn của Ban thi đua khen thưởng tỉnh.

- Hàng năm, các phòng nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, thành phố căn cứ kết quả và thành tích đạt được của cá nhân, tập thể trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua này để đưa vào tiêu chí đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng cuối năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc Sở, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã

- Tổ chức quán triệt nội dung phong trào thi đua theo Quyết định số 1258/QĐ-TTg ngày 21/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch Kế hoạch số 284/KH-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh và Kế hoạch này đến từng cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tổ chức thực hiện phong trào thi đua một cách thiết thực, hiệu quả nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

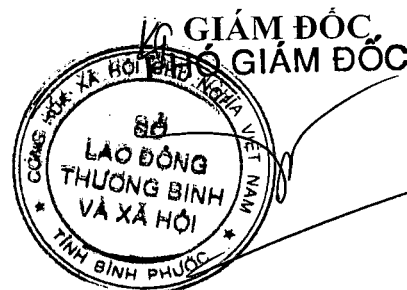
- Báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua “Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước chung tay vì người nghèo- Không để ai bị bỏ lại phía sau” về Sở Lao động- Thương binh và Xã hội trước ngày 15/12 hàng năm.

2. Giao phòng Bảo trợ xã hội chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị triển khai phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua “Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2018-2020, yêu cầu các phòng nghiệp vụ Sở, các đơn vị trực thuộc và phòng Lao động – TB&XH các huyện, thị xã tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- BGĐ sở;
- Các phòng nghiệp vụ Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Phòng Lao động TBXH các huyện, thị xã;
- Lưu VT, GN.



Phạm Thị Mui Hương

